



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

INTAKE FORM (Two Copies)
HÀU ĐƠN VẸ LY-LỊCH

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYỄN MANH HÙNG
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten oai)
DATE, PLACE OF BIRTH : 01 05 1949 Hải Dương
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nian)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam) : X Female (Nu) : _____
MARITAL STATUS Single (Doc than) : _____ Married (Co lap gia dinh) : X
(Tinh trang gia dinh)

ADDRESS IN VIETNAM : 78 K.2 ấp Trăn Cao Văn Xã Bàu Hầm 2
(Dia chi tai Viet-Nam) Huyện Thống Nhất Tỉnh Hải Dương

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong) : Yes (Co) X No (Khong) _____
If Yes (Neu co) : From (Tu) : 01-05-1935 To (Den) : 18-01-1982

PLACE OF RE-EDUCATION : Long Giao - Hoàng Liên Sơn - Hà Nam - Ninh - Xuân Lộc
CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep) : Sĩ Quan Quân đội VN

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My) : _____

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac) : Đại tá

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chức vụ) : Đại tá Hải Dương
Date (nam) : 1982-1985

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don chuc ODP) : Yes (Co) : X No (Khong) : _____
IV Number (So ho so) : 066 644

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo) : _____
(Ten than nhan theo tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN) : 78 K.2 ấp Trăn Cao Văn
V xã Bàu Hầm 2, Huyện Thống Nhất Tỉnh Hải Dương

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro) : NGUYỄN MANH TÂN

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky) : Yes (co) : X No (Khong) : _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Liên hệ với tù nhân tại VN) : Anh ruột

NAME & SIGNATURE : NGUYỄN MANH HÙNG

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) : Liên lạc

DATE : 04 24 1989
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nian)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA)

(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA
LÊ THỊ RANG	08-12-1952	Ug
NGUYỄN MANH HUNG-DUNG	01-09-1974	Con
NGUYỄN - MANH BAO LONG	01-12-1985	Con

DEPENDENT'S ADDRESS (if different from above)

78 Khu 5p Trần Cao Vân Xã Bình Hòa
Huyện Thủ Đức TP HCM

6. ADDITIONAL INFORMATION

Bảo Lãnh Cựu Tù Nhân Cải Tạo

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ
VIỆT NAM

P.O. BOX 5435

Arlington, VA 22205-0635

Nếu có thắc mắc, xin viết thư về địa chỉ trên hoặc
gọi điện thoại số (703) 560-0058 (Bà Thợ)

Long Khánh 28/4/89

Kính thưa gia đình tư nhân
Chính trị Việt Nam -

Được biết quý hồ sang lập ra thanh
giúp đỡ những cựu tư nhân chính trị
Việt Nam có cơ hội được xuất cảnh sang
Hoa Kỳ - Vậy nay tôi làm đơn và hồ
sơ gửi kèm này gửi đến quý hồ hân
mừng giúp đỡ và can thiệp với chính
phủ Hoa Kỳ để tôi được sớm xuất cảnh -
Vì tôi cũng đã nộp đơn theo diện O/P
từ năm 1984 đến nay vẫn chưa có
gây ~~thay~~ cảnh của Hoa Kỳ để có thể
vào hồ sơ xin xuất cảnh tại Việt Nam -

Mong quý hồ giúp đỡ để tôi được
thực ước nguyện được từ lâu hàng ngày
tôi xin gửi tới quý hồ lòng tri ân chân
thành của gia đình tôi -

Lu huu

Nguyễn Mạnh Hùng

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QT/G, ban hành theo công văn số 2363 ngày 27 tháng 11 năm 1972

Trại Buồng 100

Số 75 GRT

0	0	0	8	7	8	2	1	0	4	2
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

SHIELD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA, TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định thả số

ngày

5 tháng

01 năm

82

của

BỘ NỘI VỤ

Nay cấp giấy thả cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh

Nguyễn Minh Hùng.

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày

05

tháng

01

năm

1949

Nơi sinh

Hải Dương.

Nơi đăng ký nhận khẩu thường trú trước khi bị bắt

2/9 Tron Cao Văn, Thống nhất, Đông Ngai.

Can tội

Đội úy đội trưởng.

Bị bắt ngày

01/05/1975

Án phạt

TUOT

Theo quyết định, án văn số

ngày

tháng

năm

của

Đã bị tăng án

lần, cộng thành

năm

tháng

Đã được giảm án

lần, cộng thành

năm

tháng

Nay về cư trú tại

2/9 Tron Cao Văn, Thống nhất, Đông Ngai.

Nhận xét quá trình cải tạo

Thỏa thuận chế 12 tháng.

Tiền lệ lương 1135

Lia lấy ngựa trở phủ

Của Ng Minh Hùng

Danh bản số

32-7

Lập tại

Họ tên, ch
người được

Nguyễn Minh Hùng

Ngày

18 tháng

01 năm

82

Giám thị

Trần Văn Thich

Khai nhận

đã có thể biết rõ

Ngày 2 19/1/82

ở

~~_____~~

Khai nhận

hết lý luận tình có đến Công
an tổng nhất b. c. đoàn và nhận
đến ngày 5. 2. 82

Thống nhất S. A. R.

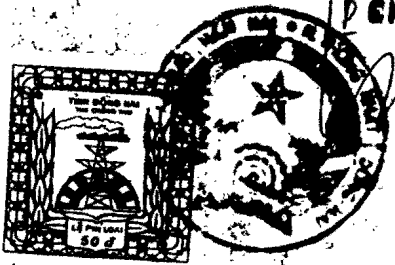
do không có người

SỞ Y HẠNH CHÍNH

Số 21 - 04 - 1989

TM. UBND. XA BÀU HẠM 2

Đ. CHỦ TỊCH



Chức vụ

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Xã, Thị trấn X. Bàu Hàm 2 Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc
Thị xã, Quận Thống Nhất
Thành phố, Tỉnh Đồng Nai

Mẫu : HT2/P3

GIẤY KHAI SINH

Số : 639

Quyển số : 02

Họ và tên	NGUYỄN MANH BẢO LONG		Nam, nữ	<u>Nam</u>
Sinh ngày tháng, năm	01 - 12 - 1985 (Ngày Một Tháng Mười Hai Năm Một Ngàn Chín Trăm Năm Một Chín Tám Năm)			
Nơi sinh	Ấp Tròn Cao Văn X. Bàu Hàm 2 Huyện Thống Nhất Tỉnh Đồng Nai.			
Khai về cha mẹ	CHA		MẸ	
Họ tên tuổi (hoặc ngày tháng, năm sinh)	NGUYỄN MANH HÙNG 36 Tuổi		LÊ THỊ BANG 31 Tuổi	
Dân tộc Quốc tịch	Dân tộc Việt Nam		Kinh Việt Nam.	
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	Lâm Rẫy 78/22 Ấp Tròn Cao Văn X. Bàu Hàm 2 - Huyện Thống Nhất		Lâm Rẫy 78/22 Tròn Cao Văn X. Bàu Hàm 2 - Huyện Thống Nhất	
Họ, tên tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	NGUYỄN MANH HÙNG 36 Tuổi 78/22 Ấp Tròn Cao Văn, X. Bàu Hàm 2 Huyện Thống Nhất - Tỉnh Đồng Nai. Biên Nhận CMND Số 27080156,			

SAO Y BẢN CHÍNH

_____/C.Y.U.B.X

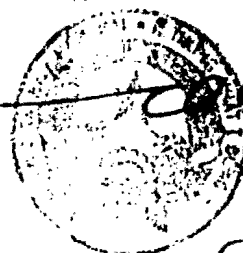
Ngày 21 tháng 04 năm 78

TM. UBND. X. BÀU HÀM 2

P. CHỦ TỊCH

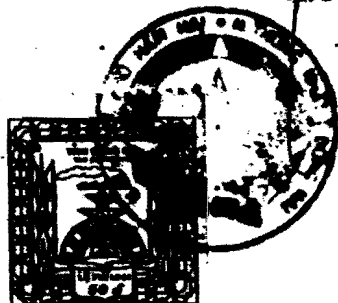
Đăng ký ngày 11 tháng 12 năm 1985
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

TRƯỞNG CÔNG AN XÃ



Lương Tiến Linh

Chân Di Linh



KHAI SANH**ĐƯA NHỎ:**

Họ, tên **NGUYỄN MANH HỒNG DŨNG** Trại hay gái **Trại**
 Sinh ngày **10-09-1974** tháng **09**
 năm một ngàn chín trăm bảy mươi bốn **Đến** hồi **15 giờ**
 Tại **Đầu - Giây**

CON CỦA:

CHA (họ và tên) **Nguyễn-mạnh - Hùng**
 Tuổi **28** Quốc tịch **Việt-nam** nghề **Nông**
 Chỗ ở **Ấp Trần Cao Vân Xã Xuân Thạnh Huyện Xuân Lộc**
 ME (họ và tên) **Lê-Thị-Rạng** **Tỉnh Đồng-Nai**
 Tuổi **24** Quốc tịch **Việt-Nam** nghề **Thợ May**
 Chỗ ở **Ấp Trần Cao Vân Xã Xuân Thạnh Huyện Xuân Lộc**
 Vợ có hôn thú hay không **Có** **Tỉnh Đồng Nai**

NGƯỜI KHAI:

Lập theo lời khai của: **Lê-thị - Rạng**
 Họ, tên
 Tuổi **24** Chỗ ở **Xã Xuân Thạnh Huyện Xuân Lộc T. Đồng Nai**

NGƯỜI CHỨNG:

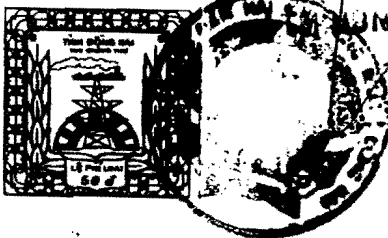
Trước mặt:

Họ, tên **Đài-Thị-Minh**
 Tuổi **46** nghề **Nông**
 Chỗ ở **Xã Xuân Thạnh Huyện Xuân Lộc Tỉnh Đồng Nai**
 Họ, tên **Phan-Thị-Nam**
 Tuổi **25** nghề **Y-Tá**
 Chỗ ở **Xã Xuân Thạnh Huyện Xuân Lộc Tỉnh Đồng Nai**

Làm tại **Xuân Thạnh** ngày **03** tháng **03** năm **1977**
 Người khai, Ủy viên Hộ-tịch, Người chứng,

Lê-Thị-Rạng

Đài-Thị-Minh, Phan-Thị-Nam



Biên D. Tỉnh

Bảo Lãnh Cựu Tù Nhân Cải Tạo Theo Cách Đoàn Tụ



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL-PRISONERS ASSOCIATION

PO BOX 5455 ARLINGTON, VA 22205-0555

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____
VENL # _____
1-171 : Yes No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN MANH HUNG
Last Middle First
Current Address 78 K2 ấp Tân Giay Văn, xã Bàu Hông 2, Thôn Nhọt, Tổng Núi
Date of Birth 05-01-1949 Place of Birth Hải Phòng, Việt Nam
Previous Occupation (before 1975) Đai lý Đai lý Đai lý
(Rank & Position)
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 01-05-1975 to 18-01-1982
3. SPONSOR'S NAME Ông Trần Hoàng Văn Sơn - Hà Nam Ninh - Xuân Lộc
Address & Telephone _____
4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.
Name, Address & Telephone Relationship
NGUYEN MANH - TAN Anh ruột

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Entered: 24-04-1989

[Signature]

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA)

(Listed on page 1)

NAME OF DEFENDANT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA
Le Thi RANG	38-12-1952	Ve
NGUYEN MANH HUNG DUNG	01-09-1972	Con
NGUYEN MANH BAO LONG	01-12-1985	Con

DEFENDANT'S ADDRESS (if different from above)

78/9 ấp Tân Cao Văn, xã Tân Hàm
Huyện Tân Phú, Tỉnh Đồng Nai

6. ADDITIONAL INFORMATION

Hai mẫu đơn này sau khi được hoàn tất, xin gửi chung cả hai mẫu về địa chỉ của:

HIỆI GIA ĐÌNH TỰ NHÃN CHÍNH TRỊ
VIỆT NAM

P.O. BOX 5435

Arlington, VA 22205-0635

Nếu có thắc mắc, xin viết thư về địa chỉ trên hoặc gọi điện thoại số (703) 560-0058 (liên thư)

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

BỘ TƯ- PHÁP

SỞ TƯ- PHÁP NAM-PHÂN

TÒA SƠ THẨM GIA ĐỊNH

Trích-lục văn-kiện thể-vì hôn-thú tại Phòng Lục-Sự

Tòa SƠ THẨM GIA ĐỊNH

Một bản chánh giấy thể-vì hôn thú.

cấp Ông Nguyễn Mạnh Hùng

do Ông Nguyễn Thanh Tùng

, Chánh-An Tòa

(1) Ngày 20/11/1974

Giấy thể-vì HÔN THÚ

v cách Thẩm-Phán Hòa-Giải, cấp ngày 26/11/1974

v trước-bạ :

cho Nguyễn Mạnh Hùng

TRÍCH RA NHIU SAU ĐÂY :

1). Nguyễn Văn Bình

2). Lê Văn Mã

3). bà Hoàng thị Hoa

(1) Số 97

Những nhân chứng này, sau khi nghe đọc điều 16 của Nghị-Định

ngày 17-11-1947 của Thủ-Tướng Chính-Phủ Lâm-Thời Nam-Phân

Việt-Nam và điều 363 và kế tiếp Hình-Luật Canh-Cải sửa-đổi bởi

Sắc-Lệnh ngày 31-12-1912 và sau khi tuyên-thệ, quả quyết và biết

chắc rằng :

Chồng: NGUYỄN MẠNH HÙNG

Sinh ngày 05/01/1949

tại: Thiết Tái - Hải Dương

Vợ : LÊ THỊ RẠNG

Sinh ngày 09/12/1954

tại: Bình Thạnh

Ngày cuối: 01 / 01 / 1975

Nhận thực

SAO Y BẢN CHÍNH

BẤU HẠM 2 Ngày 23/11/1974

T.M. U.B.N.D X

K.T. CHỦ TỊCH

U.V. THƯỜNG TRỰC



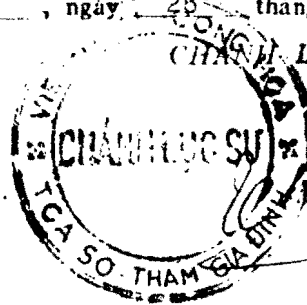
Trương Văn Cẩm

TRÍCH LỤC Y THEO BẢN CHÍNH.

Saigon, ngày 26 tháng 11 năm 1974

Lệ-phi : -20 đồng

(1) Lập lại số, ngày tháng
và năm trên đây mỗi khi
xin trích-lục.



VÕ KHÁNH SƠN

PHÒNG LỤC-SỰ TÒA SƠ-THẨM

(GREFFE DU TRIBUNAL DE 1^{ère} INSTANCE DE BIÊN-HOÀ)

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

(Extrait du registre des actes de naissance)

Đang Anh Thanh

Đinh Văn Hòa

(NAM PHÀN)

(Sud Viêt-Nam)

NĂM 1974
(Année)

SỐ HIỆU 52
(Acte No)

Tên, họ đứa con nít (Nom et prénom de l'enfant)	<u>Đang Anh Thanh</u>
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	<u>Đ</u>
Sanh ngày rằm (Date de naissance)	<u>Ngày tám tháng mùng hai năm một nghìn chín trăm bảy mươi bốn</u>
Sanh tại chỗ nào (Lieu de naissance)	<u>Đang Anh Thanh</u>
Tên, họ cha (Nom et prénom du père)	<u>Đinh Văn Hòa</u>
Cha làm nghề gì (Sa profession)	<u>Đội thôn xã</u>
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	<u>Đang Văn Hải</u>
Tên, họ mẹ (Nom et prénom de la mère)	<u>Đang Thị Ngọc</u>
Mẹ làm nghề gì (Sa profession)	<u>Đang việc nhà</u>
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	<u>Đang Văn Hải</u>
Vợ chánh tay thứ (Son rang de femme mariée)	<u>Đang Chánh</u>

Trích y bản chính,
(Pour extrait conforme)

Giá tiền 15
(Coût)
Biên-lai số 385
(Quittance No)

11.10, ngày 9.8 1974
CHÁNH LỤC-SỰ,
GREFFIER EN CHEF
Đang Văn Hải

TIẾP TRẠNG SỰ...
tiếp tiếp trạng sự....

Hoa

LỜI CỨC: Do án nguyên số 942 ngày 28.3.1974 Tòa Sơ Thẩm Biên Hòa
Truyền điều chỉnh khai sanh của Lê thị Rạng, số hiệu 57 lập năm
1954 tại Xã Bình Thạnh (Biên hòa); nơi khoản tên họ mẹ đứa trẻ là
"Hoàng thị Hoa " thay vì đã ghi là " Đoàn thị Hoa " ./-

SAO Y BẢN CHÍNH
Biên Hòa, ngày 9.8.1974
CHÍNH LỤC SỰ

Trần Văn Cán

TRẦN VĂN CÁN

CỨC Y THEO ÁN
Biên Hòa, ngày 7.8.1974
CHÍNH LỤC SỰ
Ký tên: Trần Văn Cán

VIỆT NAM CỘNG HÒA
BỘ TƯ PHÁP
SỞ TƯ PHÁP NAM PHÂN
TÒA HÒA GIẢI
SAIGON

Lục sao y bản chánh để tại Phòng Lục Sự Tòa Hòa Giải
Saigon.

Số : 11044/HT (1)

GIẤY THẺ VÌ KHAI SANH CHO
NGUYỄN MẠNH HÙNG

Năm một ngàn chín trăm 56 ngày 22 tháng 11 hồi 10 giờ

Trước mặt chúng tôi là HUYNH KHẮC DUNG Chánh Án Tòa Hòa Giải
Đô Thành Saigon, tại Văn Phòng Chúng tôi, 115 Đại Lộ Nguyễn Huệ cổ
Lục sự NGUYỄN KIM PHONG, phụ tá.

ĐÃ TRÌNH DIỆN :

1/- NGUYỄN VĂN GIÁC

2/- NGUYỄN THỊ THOA

3/- PHẠM THỊ MINH

Những nhân chứng này đã tuyên thệ và khai quả quyết biết chắc

NGUYỄN MẠNH HÙNG

sinh ngày 5-01-1949 tại Nhiếp Tái, Hải Dương con của Nguyễn Văn
Bình và Nguyễn Thị Nhuyễn.

Và duyên cớ mà cha y không có thể xin sao lục khai sanh được là vì
Sự giao thông gián đoạn.

Những nhân chứng đã xác nhận như trên đây nên chúng tôi phát giấy
thẻ vì khai sanh này cho đương sự để sử dụng theo luật, chiếu theo
Thị lệnh ngày 17 tháng 11 năm 1947 của Thủ Tướng Chánh Phủ Lâm Thời
Nam Phần Việt Nam. Các điều 363 và tiếp theo của Bộ Tình Luật Canh Cả
Cải phạt tội nguy hiểm về việc Hộ từ 2 đến 5 năm tù và phạt bạc từ
200 đến 8.000 đồng đã được đọc cho các nhân chứng và nguyên đơn nghe.

Các nhân chứng có ký tên với chúng tôi và Lục Sự sau khi đọc
lại.

Ký tên không rõ

LỤC SAO Y

Saigon, ngày 3 tháng 12 năm 1966

CHÁNH LỤC SỰ

BÙI QUANG NAM

GIÁ TIỀN : 5000

(1) Chi tiết cần nhắc mỗi khi
xin cấp thêm bản sao.

Nhận thực (Đã ký và đóng dấu)

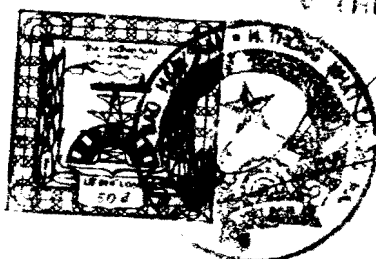
SAO Y BẢN CHÍNH

BÁU HẠM 2 HỘ 29/12/1966

TM. ỦY BAN XÃ

KT. CHỦ TỊCH

TRƯỞNG TRƯC



Thống Tán Cộng



MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

ODP-IV No. 062644
(if known)1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N.W. • WASHINGTON, D.C. 20005
(202) 659-6646/6647Catholic Resettlement &
Immigration Agency
2110 East First St., Suite 115
Santa Ana, California 92705
(714) 953-9236

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (Vietnam)

AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP

Diocese of: ORANGE, CA

Your Name: Mr/Mrs/ Ms NGUYEN MANH TAN

Phone (home)
(work)

Your Address

Number Street

County/City State Zip

Date of Birth: 05-01-1945

Place of Birth: HAI DUONG, VIETNAM

Date of Entry to U.S. 10-25-1979

Alien Number A23-790-716

Naturalization Certificate Number (If Applicable)

Legal Status

Parolee ☐Permanent Resident Alien ☒U.S. Citizen ☐

I am filing this Affidavit for the following relatives still in Vietnam to come to the United States, under the ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (ODP) I include a copy of my ☐ I-94 (both sides) ☒ I-151 (Permanent Resident Alien Card)

Name	Sex	Date/Place of Birth	Relation to you	Address in Vietnam
1. NGUYEN MANH HUNG	M	01-05-1949 HAI DUONG, VIETNAM	Brother	78/2 TRAN CAO VAN XA/BAU HAM 2
2. LE THI RANG	F	12-08-1954 BINH THANH, VIETNAM	Sister-in-law	HUYEN THONG NHAT, TINH DONG NAI
3. NGUYEN MANH HUNG DUNG	M	09-10-1974 DAU GIAY, VIETNAM	Nephew	VIETNAM

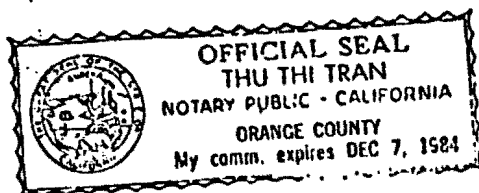
I swear that the information in this statement is true to the best of my knowledge, and understand that any false statement could jeopardize my immigration status in the United States.

Your Signature

Subscribed and sworn to before me this

17th day of Jan, 1983

Stamp or Seal of Notary



Signature of Notary Public

My commission expires: Dec 7, 1984

** Any change of address should be reported immediately to USCC National Office and the local USCC Diocesan Resettlement Office.

USCC FORM A (6/82)



NATIONAL OFFICE

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N. W. • WASHINGTON, D. C. 20005

(202) 659-6646

659-6647

Số USCC# 60530

Số ODP-Bangkok-IV# 062644
(nếu biết)

Mẫu Mới - Form A

ĐƠN XIN ĐOÀN TỤ GIA-ĐÌNH
(Thân Nhân ở Việt-Nam)

Tên Người Đứng Đơn ở Hoa Kỳ: NGUYEN MANH TAN

Địa Chỉ:

Tuổi của Người Đứng Đơn: 01-05-1945 Nơi Sinh: HAI DUONG, VIETNAM

Ngày Người Đứng Đơn tới Hoa Kỳ: 25-10-1979 KUCHING

Tổ đầu tới: MALAYSIA (Nước nào) (Trại Ty-Nạn Nào)

Số, "Alien Registration" (Ghi trên Mẫu I-94 hoặc Thẻ Xanh): A-23-790-71

Số Chứng-Chỉ Nhập-Rich Mỹ (Nếu có):

Quy-chế Hiện-tại của Người Đứng-Đơn:

Xin đánh dấu ☐ Ty-nạn (Chưa có quy-chế Thường-trú-nhà☒ Thường-trú-nhà (Đã có Thẻ-Xanh)Chú-thích: Dù đã có làm đơn Mẫu I-130, ☐ Công-dân Hoa-Kỳ

cũng xin điền mẫu này và

gửi tới USCC/Washington, D.C.

TÊN THÂN NHÂN TẠI VIỆT-NAM	Ngày và Nơi Sinh	Liên-Hệ Gia-Đình với Tôi	Địa-Chỉ Phố-Ràng và Mỗi-Nhất của Thân-Nhân tại Việt-Nam
1- NGUYEN MANH HUNG	05-01-49 HAI DUONG	Em ruột	78/2 ap TRAN CAO VAN
2- LE THI RANG	08-12-54 BINH THANH VIETNAM	Em dâu	XA BAU HAM 2 HUYEN. THONG NHAT
3- NGUYEN MANH HUNG DUNG	10-09-74 DAU GIAY, VIETNAM	Cháu	TINH DONG NAI VIETNAM

Người làm đơn ký tên: Nguyen Ngày làm đơn: 17-01-1983

MẪU SỐ NK 4

GIẤY CHỨNG NHẬN

BẢNG KÝ NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số: _____

Họ và tên chủ hộ: Thị Camy Cui

Số nhà: 78 Ngõ (hẻm): 102

Đường phố: Buôn Cui Vĩa Đền CAND Dầu Tiêm 2

Thị xã, quận, thành phố thuộc tỉnh: Chợ Mới

Tỉnh, thành phố: Đồng Nai

Ngày 5 tháng 11 năm 19 88

Trưởng Công An

(Ký tên đóng dấu, ghi rõ họ tên)



NGUYỄN VĂN CUI

TRƯ TRÔNG HỌ

[illegible]

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chuyên đi: _____

Chuyên đến: _____

Từ ngày _____ tháng _____ năm _____
Ký tên đóng dấu

Từ ngày _____ tháng _____ năm _____
Ký tên đóng dấu

Chuyên đi: _____

Chuyên đến: _____

Từ ngày _____ tháng _____ năm _____

Từ ngày _____ tháng _____ năm _____

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

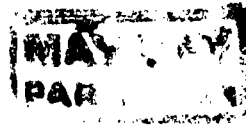
Nguyễn Mạnh Hùng
78/2 ấp Trần Cao Vân xã Bảy Hăm 2
Thống Nhất Đồng Nai

A

To: Bà KHUÊ MINH THO

PO BOX 5435

ARLINGTON VA 2205 - 0635



USA



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **270801565**

Họ tên **NGUYỄN MẠNH HÙNG**

Sinh ngày **05-01-1949**

Nguyên quán **Hải Hưng**

Nơi thường trú **8/2, T. Cao Văn
Bầu, h. 2, T. Nhật, Đ. nai**



SAO Y RÀN CHÍNH

Ngày **21** tháng **04** năm **1989**
TM. UBND. XA BẦU HẠM 2
CHU TỊCH

Chữ T. Lành

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Phật

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH



NGÓN TRỎ TRÁI

Sẹo không rõ hình D. 1
cm R. 0,5 cm C. 3 cm dưới
sau dưới mắt trái



NGÓN TRỎ PHẢI

Ngày 25 tháng 06 năm 1985

KY/GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TÝ CÔNG AN

Trần Văn...



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **270578601**

Họ tên: **LÊ THỊ RẠNG**

Sinh ngày: **08-12-1954.**

Nguyên quán: **Tân uyên**
Sông be.

Nơi thường trú: **Trần cao Văn**
Bàu hàm 2, Thong nhát, D. nai.



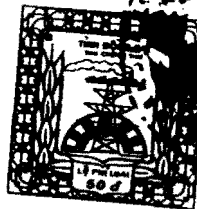
SAC Y RANG CHINH

SV 08X

Ngày: **21** tháng **04** năm **1989**

TR. B. N. D. X. B. H. H. 2

D. CHU TICH



Trần Thị Linh

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Thiên chúa

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sẹo thẹo D. 1cm C. 1,
2cm dưới sụn dưới
bằng may trái.

Ngày 01 tháng 08 năm 1980.

KIỂM TRA ĐÓNG HOẶC TRƯỞNG TÀI CÔNG AN

PHÓ GIÁM ĐỐC

Phu

Tyện Tân Thua



Nguyễn Mạnh Hùng
Sinh năm 1949



Lê Thị Rang
Sinh năm 1954



Nguyễn
Mạnh Bảo
Long
Sinh: 1985



Ngô Mạnh Hùng Dũng
Sinh năm 1974

CONTROL

____ Card
____ ~~8~~ Doc. Request; Form 04/10/89
____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
____ ODP/Date _____
____ Membership; Letter